



Hà nội, ngày 08 tháng 5 năm 2013

Quyết định của Tổng giám đốc Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP
“Về việc Ban hành Tiêu chuẩn cơ sở Gas Petrolimex”

Căn cứ:

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 (Từ ngày 16/05 đến ngày 29/06/2006).
- Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/09/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc “Hướng dẫn về xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn”.
- Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN ngày 12/04/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG)”
- Quyết định số 1669/2003/QĐ-BTM ngày 03/12/2003 của Bộ trưởng Bộ thương mại về việc chuyển Công ty GAS trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam thành Công ty cổ phần Gas Petrolimex;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 11 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 05/02/2013 về việc thay đổi tên Công ty cổ phần Gas Petrolimex thành Tổng công ty Gas Petrolimex – CTCP;

Tổng giám đốc Tổng công ty Gas Petrolimex – CTCP

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Tiêu chuẩn cơ sở Gas Petrolimex kèm theo Quyết định này:

1. Tiêu chuẩn cơ sở số **TCCS 01:2013/PETROLIMEX-GAS**: áp dụng đối với nguồn hàng nhập khẩu và từ nhà máy tách khí Dinh Cố.
2. Tiêu chuẩn cơ sở số **TCCS 02:2013/PETROLIMEX-GAS**: áp dụng đối với nguồn hàng từ nhà máy lọc dầu nội địa.

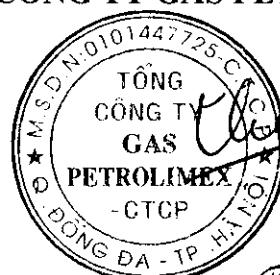
Điều 2: Các ông (bà) giám đốc các Công ty TNHH Gas Petrolimex thành viên, Trưởng các phòng nghiệp vụ Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu CNĐT, XNK, CNĐT, KD
DDTM, VT

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX-CTCP



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Thanh

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX - CTCP

TẦNG 20 TOÀ NHÀ MIPEC, 229 TÂY SƠN, ĐÔNG ĐÀ, HÀ NỘI
TEL: 04-38641212 FAX: 04-38642249



PETROLIMEX

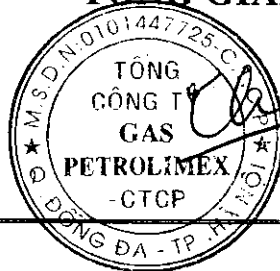
-----o0o-----

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 02:2013/PETROLIMEX-GAS

KHÍ DẦU MỎ HOÁ LỎNG (LPG)
NGUỒN GỐC TỪ NHÀ MÁY
LỘC DẦU TRONG NƯỚC

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2013

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Thanh



Căn cứ:

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 (Từ ngày 16/05 đến ngày 29/06/2006).

- Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/09/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc “*Hướng dẫn về xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn*”.

- Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN ngày 12/04/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Ban hành “*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG)*”

Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP công bố Tiêu chuẩn chất lượng áp dụng đối với mặt hàng khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) có nguồn gốc từ Nhà máy lọc dầu trong nước do Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP và cung cấp ra thị trường với các nội dung như dưới đây:

1. Phạm vi điều chỉnh

Tiêu chuẩn này quy định các mức giới hạn đối với các chỉ tiêu kỹ thuật và các yêu cầu về quản lý chất lượng đối với khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) có nguồn gốc từ Nhà máy lọc dầu trong nước do Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP cung cấp được sử dụng làm khí đốt.

2. Giải thích từ ngữ

Trong Tiêu chuẩn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG): Là sản phẩm hydrocacbon có nguồn gốc dầu mỏ với thành phần chính là propan (C_3H_8) hoặc butan (C_4H_{10}) hoặc hỗn hợp của cả hai loại này. Tại nhiệt độ, áp suất bình thường các hydrocacbon này ở thể khí và khi được nén đến một áp suất nhất định hoặc làm lạnh đến nhiệt độ phù hợp thì chúng chuyển sang thể lỏng.

2.2. Propan thương phẩm: Là sản phẩm hydrocacbon có thành phần chính là propan, phần còn lại chủ yếu là các đồng phân của alkan từ C_2 đến C_4 .

2.3. Butan thương phẩm: Là sản phẩm hydrocacbon có thành phần chính là butan, phần còn lại chủ yếu là các đồng phân của alkan từ C_3 đến C_5 .

2.4. Hỗn hợp butan và propan thương phẩm: Là hỗn hợp chủ yếu gồm butan và propan thương phẩm.

3. Yêu cầu kỹ thuật

Các chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản của khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) do Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP cung cấp ra thị trường được quy định như dưới đây:

Tên chỉ tiêu	Propan thương phẩm	Butan thương phẩm	Hỗn hợp butan, propan thương phẩm	Phương pháp thử
1. Áp suất hơi ở 37,8 °C, kPa, không lớn hơn	1430	485	1430	TCVN 8356 (ASTM D 1267)
2. Lượng cặn sau khi bay hơi 100 ml, ml, không lớn hơn	0,05	0,05	0,05	TCVN 3165 (ASTM D 2158)
3. Ăn mòn tấm đồng, không lớn hơn	Loại 1	Loại 1	Loại 1	TCVN 8359 (ASTM D 1838)
4. Hàm lượng lưu huỳnh tổng, mg/kg, không lớn hơn	185	140	140	TCVN 8363 (ASTM D 2784) hoặc ASTM D 6667
5. Hàm lượng butadien, % mol, không lớn hơn	0,5	0,5	0,5	TCVN 8360 (ASTM D 2163)
6. Pentan và các chất nặng hơn, % thể tích, không lớn hơn	—	2,0	2,0	TCVN 8360 (ASTM D 2163)
7. Butan và các chất nặng hơn, % thể tích, không lớn hơn	2,5	—	—	TCVN 8360 (ASTM D 2163)
8. Olefin, % thể tích, không lớn hơn				TCVN 8360 (ASTM D 2163)
- khí đốt dân dụng	50,0	50,0	50,0	
- khí đốt công nghiệp (*)	—	—	—	

4477
DNG
IG TY
AS
LIME
CP
- TP

Ghi chú (): theo sự thoả thuận của các bên liên quan tại hợp đồng mua bán thương mại.*

4. Các điều khoản khác

- Khí dầu mỏ hoá lỏng lưu thông trên thị trường đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí dầu mỏ hoá lỏng số QCVN 8: 2012/BKHCN và phù hợp với các quy định tại Tiêu chuẩn cơ sở này.
- Khí dầu mỏ hoá lỏng lưu thông trên thị trường đã được bổ sung chất tạo mùi đặc trưng cho khí gas để nhận biết nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển và sử dụng

5. Thông tin cung cấp cho khách hàng

Các thông tin và tài liệu sau đây phải được cung cấp cho khách hàng:

- Thành phần chính của LPG (tỷ lệ thành phần)
- Bảng chứng về sự phù hợp chất lượng theo quy định tại QCVN 8: 2012/BKHCN:
 - + Đối với LPG sản xuất trong nước: phiếu tiếp nhận bảng công bố hợp quy do Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh, thành phố cấp.
- Bảng chứng về sự phù hợp chất lượng theo Tiêu chuẩn cơ sở này.



**TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX - CTCP**

TẦNG 20 TOÀ NHÀ MIPEC, 229 TÂY SƠN, ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI
TEL: 04-38641212 FAX: 04-38642249

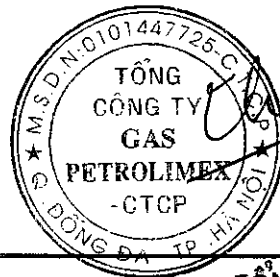


PETROLIMEX

-----o0o-----

**TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 01:2013/PETROLIMEX-GAS
KHÍ DẦU MỎ HOÁ LỎNG (LPG)
NHẬP KHẨU HOẶC TỪ NHÀ MÁY
TÁCH KHÍ DINH CỐ**

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2013
TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Văn Thanh



Căn cứ:

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 (Từ ngày 16/05 đến ngày 29/06/2006).

- Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/09/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc “*Hướng dẫn về xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn*”.

- Thông tư số 10/2012/TT-BKHCN ngày 12/04/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Ban hành “*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG)*”

Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP công bố Tiêu chuẩn chất lượng áp dụng đối với mặt hàng khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) có nguồn gốc nhập khẩu và từ Nhà máy tách khí Dinh Cố do Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP cung cấp ra thị trường với các nội dung như dưới đây:

1. Phạm vi điều chỉnh

Tiêu chuẩn này quy định các mức giới hạn đối với các chỉ tiêu kỹ thuật và các yêu cầu về quản lý chất lượng đối với khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) do Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP cung cấp được sử dụng làm khí đốt và dùng làm nhiên liệu cho động cơ của phương tiện giao thông đường bộ.

2. Giải thích từ ngữ

Trong Tiêu chuẩn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG): Là sản phẩm hydrocacbon có nguồn gốc dầu mỏ với thành phần chính là propan (C₃H₈) hoặc butan (C₄H₁₀) hoặc hỗn hợp của cả hai loại này. Tại nhiệt độ, áp suất bình thường các hydrocacbon này ở thể khí và khi được nén đến một áp suất nhất định hoặc làm lạnh đến nhiệt độ phù hợp thì chúng chuyển sang thể lỏng.

2.2. Propan thương phẩm: Là sản phẩm hydrocacbon có thành phần chính là propan, phần còn lại chủ yếu là các đồng phân của alkan từ C₂ đến C₄.

2.3. Butan thương phẩm: Là sản phẩm hydrocacbon có thành phần chính là butan, phần còn lại chủ yếu là các đồng phân của alkan từ C₃ đến C₅.

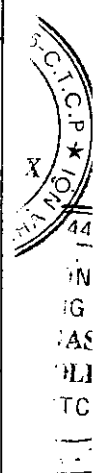
2.4. Hỗn hợp butan và propan thương phẩm: Là hỗn hợp chủ yếu gồm butan và propan thương phẩm.

447
CÔNG
NG
GAS
ROLI
CTCP
ĐA-1

3. Yêu cầu kỹ thuật

Các chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản của khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) do Tổng công ty Gas Petrolimex - CTCP cung cấp ra thị trường được quy định như dưới đây:

Tên chỉ tiêu	Propan thương phẩm	Butan thương phẩm	Hỗn hợp butan, propan thương phẩm	Phương pháp thử
1. Áp suất hơi ở 37,8 °C, kPa, không lớn hơn	1430	485	1430	TCVN 8356 (ASTM D 1267)
2. Lượng cặn sau khi bay hơi 100 ml, ml, không lớn hơn	0,05	0,05	0,05	TCVN 3165 (ASTM D 2158)
3. Ăn mòn tấm đồng, không lớn hơn	Loại 1	Loại 1	Loại 1	TCVN 8359 (ASTM D 1838)
4. Hàm lượng lưu huỳnh tổng, mg/kg, không lớn hơn	185	140	140	TCVN 8363 (ASTM D 2784) hoặc ASTM D 6667
5. Hàm lượng butadien, % mol, không lớn hơn	0,5	0,5	0,5	TCVN 8360 (ASTM D 2163)
6. Pentan và các chất nặng hơn, % thể tích, không lớn hơn	—	2,0	2,0	TCVN 8360 (ASTM D 2163)
7. Butan và các chất nặng hơn, % thể tích, không lớn hơn	2,5	—	—	TCVN 8360 (ASTM D 2163)
8. Olefin, % thể tích, không lớn hơn				TCVN 8360 (ASTM D 2163)
- khí đốt dân dụng	10,0	10,0	10,0	
- nhiên liệu cho động cơ	10,0	10,0	10,0	
- khí đốt công nghiệp (*)	—	—	—	



Ghi chú (): theo sự thoả thuận của các bên liên quan tại hợp đồng mua bán thương mại.*

4. Các điều khoản khác

- Khí dầu mỏ hoá lỏng lưu thông trên thị trường đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí dầu mỏ hoá lỏng số QCVN 8: 2012/BKHCN và phù hợp với các quy định tại Tiêu chuẩn cơ sở này.
- Khí dầu mỏ hoá lỏng lưu thông trên thị trường đã được bổ sung chất tạo mùi đặc trưng cho khí gas để nhận biết nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển và sử dụng

5. Thông tin cung cấp cho khách hàng

Các thông tin và tài liệu sau đây phải được cung cấp cho khách hàng:

- Thành phần chính của LPG (tỷ lệ thành phần)
- Bảng chứng về sự phù hợp chất lượng theo quy định tại QCVN 8: 2012/BKHCN:
 - + Đối với LPG sản xuất trong nước: phiếu tiếp nhận bảng công bố hợp quy do Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh, thành phố cấp.
 - + Đối với LPG nhập khẩu: Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng do cơ quan kiểm tra cấp.
- Bảng chứng về sự phù hợp chất lượng theo Tiêu chuẩn cơ sở này.

